

## **Huỳnh Toàn**

**Trình bày khái quát tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh. Anh (chị) cần phải làm gì để làm theo tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.**

Bác Hồ kính yêu là anh hùng giải phóng dân tộc, lãnh tụ vĩ đại của Đảng và dân tộc ta. Người là nhà văn hóa kiệt xuất, chiến sĩ quốc tế lỗi lạc, là người Bác kính yêu của tuổi trẻ Việt Nam. Một trong những di sản tinh thần vô giá mà Người để lại cho chúng ta là tư tưởng của Người, trong đó có tư tưởng về đạo đức. Hồ Chí Minh là một trong số ít các lãnh tụ cách mạng trong thế kỷ XX bàn nhiều nhất về vấn đề đạo đức, bản thân Người là một tấm gương sáng ngời về đạo đức.

Tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh bắt nguồn từ truyền thống đạo đức của dân tộc Việt nam đã được hình thành, phát triển trong suốt quá trình đấu tranh dựng nước và giữ nước; là sự vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng đạo đức cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin; là sự tiếp thu có chọn lọc và phát triển những tinh hoa văn hóa, đạo đức nhân loại, cả phương Đông và phương Tây mà Người đã tiếp thu được trong quá trình hoạt động cách mạng.

Tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh là một bộ phận đặc sắc trong chỉnh thể tư tưởng Hồ Chí Minh, được hình thành từ những nguồn gốc lí luận và thực tiễn khác nhau, trong đó quan trọng nhất là đạo đức mácxít. Vì thế, tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh thuộc phạm trù tư tưởng đạo đức mácxít, là tư tưởng đạo đức mới, đạo đức cách mạng; là sự kế thừa, vận dụng sáng tạo và phát triển tư tưởng đạo đức Mác - Lênin trong điều kiện cụ thể của Việt nam.

Nội dung tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh có cấu trúc nội tại, bao gồm một hệ thống các luận điểm có quan hệ chặt chẽ với nhau tạo nên một chỉnh thể. Đó là các nội dung về: vị trí, vai trò của đạo đức cách mạng; phẩm chất đạo đức con người Việt Nam trong thời đại mới; những nguyên tắc rèn luyện đạo đức trong toàn bộ tiến trình cách mạng từ giải phóng dân tộc đến xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Hồ Chí Minh quan tâm tới đạo đức trên cả hai phương diện: lý luận và thực tiễn.

Về lý luận, Người để lại cho chúng ta một hệ thống quan điểm sâu sắc và toàn diện về đạo đức.

Về thực tiễn, Người luôn coi thực hành đạo đức là một mặt không thể thiếu được của cán bộ, đảng viên. Cũng như Lenin, Hồ Chí Minh đào tạo các chiến sĩ cách mạng không chỉ bằng chiến lược mà còn bằng chính tấm gương đạo đức trong sáng của mình.

\* Khi đánh giá vai trò, vị trí của đạo đức cách mạng, Hồ Chí Minh coi đạo đức là nền tảng của người cách mạng, cũng giống như gốc của cây, ngọn nguồn của sông suối, sức mạnh của người gánh nặng lúc đường xa.

Đạo đức là gốc, là nền tảng vì liên quan tới Đảng cầm quyền. Hồ Chí Minh trần trụi với nguy cơ của Đảng cầm quyền, đó là sự sai lầm về đường lối và suy thoái về đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên - “nếu cán bộ đảng viên không tu dưỡng về đạo đức cách mạng thì mặt trái của quyền lực có thể làm tha hóa con người nắm quyền lực”, vì vậy Hồ Chí Minh dạy Đảng phải “là đạo đức, là văn minh”. Người cũng thường nhắc lại ý của Lenin: Đảng cộng sản phải tiêu biểu cho trí tuệ, danh dự, lương tâm của dân tộc và thời đại mình. Người lại nói, cán bộ đảng viên muốn cho dân tin, dân yêu, dân phục thì không phải “viết lên trán chữ cộng sản là được quần chúng yêu mến. Quần chúng chỉ quý mến những người có tư cách đạo đức”.

Vai trò, vị trí của đạo đức cách mạng còn thể hiện ở chỗ đó là thước đo lòng cao thượng của con người. Theo quan điểm Hồ Chí Minh, mỗi người có công việc, tài năng, vị trí khác nhau, người làm việc to, người làm việc nhỏ, nhưng “ai giữ được đạo đức cách mạng đều là người cao thượng”.

Là một hình thái ý thức xã hội, đạo đức không phụ thuộc một chiều vào tồn tại xã hội, vào những điều kiện vật chất kinh tế. Nó có khả năng tác động tích cực trở lại, cải biến tồn tại xã hội. Giá trị đạo đức tinh thần khi được con người tiếp nhận sẽ biến thành một sức mạnh vật chất. Chính Bác Hồ đã làm cho kẻ thù thấy rằng con người có thể chiến thắng được vũ khí, “tinh thần mà chiến thắng vật chất”, “văn minh thắng bạo tàn”. Người viết: “Đảng ta theo chủ nghĩa Mác - Lenin, chúng ta không những nhìn vào hiện tại, mà còn nhìn vào tương lai, chúng ta tin chắc vào tinh thần và lực lượng của quần chúng, của dân tộc. Cho nên, chúng ta quả quyết trả lời những người lưng chừng và bi quan kia rằng : Nay tuy châu chấu đá voi

Nhưng mai voi sẽ bị lòi ruột ra...”

Có đạo đức cách mạng thì khi gặp khó khăn, gian khổ, thất bại cũng không sợ sệt, rụt rè, chán nản, lùi bước...; khi gặp thuận lợi và thành công cũng vẫn giữ tinh thần chất phác, khiêm tốn, “lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ” không kèn cựa về mặt hưởng thụ, không công thần, không quan liêu, không kiêu ngạo, không hủ hóa.

Đối với đảng viên, Người nêu ra năm điểm đạo đức phải giữ gìn:

- Tuyệt đối trung thành với Đảng, với nhân dân.
- Ra sức phấn đấu để thực hiện mục tiêu của Đảng.
- Vô luận trong hoàn cảnh nào cũng phải quyết tâm chống mọi kẻ địch, luôn luôn cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu, quyết không chịu khuất phục, không chịu cúi đầu.
- Vô luận trong hoàn cảnh nào cũng phải đặt lợi ích của Đảng lên trên hết.

- Hòa mình với quần chúng thành một khối, tin quần chúng, hiểu quần chúng, lắng nghe ý kiến của quần chúng.

\* Từ vị trí, vai trò, nội dung đạo đức cách mạng, tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh nêu lên những phẩm chất đạo đức cơ bản của con người Việt nam trong thời đại mới. Đó là:

- Trung với nước, hiếu với dân:  
“Trung” và “hiếu” là những khái niệm đạo đức cũ chứa đựng nội dung hết sức hạn hẹp, thể hiện ở mệnh đề : “trung với vua, hiếu với cha mẹ”.

Hồ Chí Minh không gạt bỏ khái niệm “trung” và “hiếu” đó mà đưa vào khái niệm cũ một nội dung mới, mang tính cách mạng, phản ánh một nội dung đạo đức cao rộng hơn đạo đức cũ. Đó là “trung với nước, hiếu với dân”. Đây là chuẩn mực đạo đức có ý nghĩa quan trọng hàng đầu.

Theo quan điểm Hồ Chí Minh, nước là nước của dân và dân là chủ nhân của nước. Vì vậy, “trung với nước, hiếu với dân” là thể hiện trách nhiệm với sự nghiệp dựng nước và giữ nước, với con đường đi lên và phát triển của đất nước; là thể hiện sự gắn bó của cán bộ đảng viên với dân, gần dân, dựa vào dân, lấy dân làm gốc.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về trung với nước, hiếu với dân thể hiện quan điểm của Người về mối quan hệ và nghĩa vụ của mỗi cá nhân với cộng đồng, đất nước.

- Cần, kiệm, liêm chính, chí công, vô tư: là một biểu hiện sinh động của phẩm chất “trung với nước, hiếu với dân”. Việc thực hiện phẩm chất này đặt ra đối với tất cả mọi người, khi cách mạng thuận lợi cũng như lúc gặp khó khăn.

“Cần” tức là siêng năng, chăm chỉ, cố gắng, dẻo dai, lao động sáng tạo; “kiệm” tức là tiết kiệm vật tư, tiền bạc, của cải, thời gian, không xa xỉ, không hoang phí; “liêm” là trong sạch, không tham lam tiền của, địa vị, danh tiếng; “chính” là không tà, là thẳng thắn, đứng đắn.

Các đức tính đó có mối quan hệ chặt chẽ với nhau. “Cần” mà không “kiệm” giống như một chiếc thùng không đáy. Cần, kiệm, liêm là gốc rễ của chính. Cần, kiệm, liêm, chính cần thiết đối với tất cả mọi người, là thước đo bản chất “người” của một con người. Hồ Chí Minh viết:

“Trời có bốn mùa: xuân, hạ, thu, đông  
Đất có bốn phương: đông, tây, nam, bắc  
Người có bốn đức: cần, kiệm, liêm, chính  
Thiếu một mùa thì không thành trời  
Thiếu một phương thì không thành đất  
Thiếu một đức thì không thành người”

Cần, kiệm, liêm, chính là nền tảng của đời sống mới, nền tảng của thi đua ái quốc, là cái cần để: “làm việc, làm người, làm cán bộ, để phụng sự đoàn thể, phụng sự giai cấp và nhân dân, phụng sự Tổ quốc và nhân loại”. Phạm Văn Đồng cho rằng: “Cần, kiệm, liêm, chính là đặc điểm của xã hội hưng thịnh. Những điều trái lại là đặc điểm của xã hội suy vong”

“Chí công vô tư” là không nghĩ đến mình trước, hưởng thụ đi sau, là “lòng mình chỉ biết vì Đảng, vì Tổ Quốc, vì đồng bào; là đặt lợi ích của cách mạng, của nhân dân lên trên hết, trước hết”. Thực hành chí công vô tư cũng có nghĩa là phải kiên quyết sạch chủ nghĩa cá nhân, nâng cao đạo đức cách mạng. Bởi vì chủ nghĩa cá nhân là trái với đạo đức cách mạng. Theo Hồ Chí Minh, chủ nghĩa cá nhân là “chỉ biết mình béo, mặc thiên hạ gầy”, chỉ biết “mọi người vì mình” mà không biết “mình vì mọi người”. Chủ nghĩa cá nhân là một thứ giặc nội xâm, còn nguy hiểm hơn cả giặc ngoại xâm. Chủ nghĩa cá nhân là một thứ vi trùng rất độc, đẻ ra hàng trăm thứ bệnh nguy hiểm, như quan liêu, mệnh lệnh, bè phái, chủ

quan, tham ô, lãng phí, xa hoa, tham danh trục lợi, thích địa vị, quyền hành, tự cao tự đại, coi thường quần chúng.... Tóm lại, “chủ nghĩa cá nhân, tư tưởng tiểu tư sản còn ẩn nấp trong mỗi chúng ta. Nó chờ dịp, hoặc dịp thất bại, hoặc dịp thắng lợi - để ngóc đầu dậy”. Chủ nghĩa cá nhân là mối nguy hại cho cá nhân con người, cho một Đảng và cả dân tộc. Hồ Chí Minh viết: “một dân tộc, một Đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân”. Chủ nghĩa cá nhân là một kẻ địch nguy hiểm, một trở ngại lớn cho việc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Vì vậy, “thắng lợi của chủ nghĩa xã hội không thể tách rời thắng lợi của cuộc đấu tranh trừ bỏ chủ nghĩa cá nhân”.

- Thương yêu con người:

Xuất phát từ nguyên lý của chủ nghĩa Mác - Lê nin, đặc biệt là từ thực tiễn đấu tranh cách mạng của các dân tộc, Hồ Chí Minh cho rằng, trên đời này có hàng triệu người, hàng trăm nghìn công việc, nhưng có thể chia thành hai hạng người: người thiện và người ác, và hai thứ việc: việc chính và việc tà. Làm việc chính là người thiện, làm việc tà là người ác. Từ đó, Người đi đến kết luận: những người bị áp bức, bị bóc lột, những người làm điều thiện thì dù màu da, tiếng nói, chủng tộc, tôn giáo có khác nhau, vẫn có thể thực hành chữ “bác ái”, vẫn có thể đại đoàn kết, đại hòa hợp, coi nhau như anh em một nhà.

Quan điểm của Hồ Chí Minh về con người rất toàn diện, độc đáo. Con người cũng như năm ngón tay trên một bàn tay, có ngón dài, ngón ngắn. Con người không phải thánh thần, có thiện và ác ở trong lòng, chúng ta “cần làm cho phần tốt trong mỗi con người nảy nở như hoa mùa xuân và phần xấu mất dần đi”.

Tình yêu thương con người của Hồ Chí Minh không chung chung, trừu tượng kiểu tôn giáo, mà luôn luôn được giải quyết trên lập trường của giai cấp vô sản, dành cho các dân tộc và những người bị áp bức đau khổ.

Hồ Chí Minh thương yêu con người với một tình cảm sâu sắc, vừa bao la rộng lớn, vừa gần gũi thân thương. Người quan tâm, săn sóc tư tưởng, công tác, đời sống của từng người, việc ăn, ở, việc mặc, học hành, giải trí của mỗi người dân, không quân, không sót một ai, từ những người bạn thuở hàn vi đến những người quen mới.

Tình thương yêu con người ở Hồ Chí Minh luôn gắn liền với hành động cụ thể, mang lại cơm ăn nước uống, trả lại nhân phẩm cho con người, phấn đấu vì độc lập của Tổ quốc, tự do, hạnh phúc của nhân dân. Tình thương yêu đó không chỉ trong phạm vi dân tộc mà vươn tới tầm nhân loại.

- Tinh thần quốc tế trong sáng, thủy chung:

Tư tưởng Hồ Chí Minh là sự thống nhất, hòa quyện giữa chủ nghĩa yêu nước chân chính với chủ nghĩa quốc tế trong sáng.

Chủ nghĩa quốc tế là một trong những đặc điểm quan trọng nhất của đạo đức cộng sản chủ nghĩa. Nó bắt nguồn từ bản chất quốc tế của giai cấp công nhân và của xã hội xã hội chủ nghĩa.

Nội dung chủ nghĩa quốc tế trong tư tưởng Hồ Chí Minh rộng lớn và sâu sắc. Đó là sự tôn trọng và thương yêu tất cả các dân tộc, nhân dân các nước, chống sự hằn thù dân tộc. Người khẳng định: bốn phương vô sản đều là anh em; giúp bạn là giúp mình; thắng lợi của mình cũng là thắng lợi của nhân dân thế giới.

Đoàn kết quốc tế gắn liền với chủ nghĩa yêu nước. Chủ nghĩa yêu nước chân chính sẽ dẫn đến chủ nghĩa quốc tế trong sáng, chống lại mọi biểu hiện của chủ nghĩa sô vanh, vị kỷ, hẹp hòi, kì thị dân tộc...

\* Nói đến tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức, phải chú ý tới con đường và phương pháp hình thành đạo đức mới, đạo đức cách mạng. Đặc điểm và quy luật hình thành tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh cho thấy rõ một số nguyên tắc cơ bản xây dựng đạo đức mới sau:

- Tu dưỡng đạo đức bền bỉ suốt đời gắn với thực tiễn cách mạng:

Theo Hồ Chí Minh, “đạo đức cách mạng không phải trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hàng ngày mà phát triển và củng cố. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong”. Vì vậy, muốn có những phẩm chất đạo đức, đòi hỏi phải “gian nan rèn luyện”, “kiên trì và nhẫn nại”; phải giáo dục mới thành công

Tu dưỡng đạo đức phải trên tinh thần tự nguyện, tự giác, dựa vào lương tâm của mỗi con người và dư luận quần chúng.

Đạo đức cách mạng là nhằm giải phóng con người và cũng là đạo đức của những con người được giải phóng. Vì vậy, rèn luyện, tu dưỡng phải hàng ngày, mọi lúc, mọi nơi, gắn với thực tiễn cách mạng.

- Nêu gương đạo đức, nói đi đôi với làm:

Nói mà không làm, nói nhiều làm ít, nói một đường làm một nẻo là đặc trưng đạo đức của giai cấp bóc lột. Nêu gương đạo đức, nói đi đôi với làm vừa là đạo đức của người cách mạng, vừa là một nét đẹp của văn hóa phương Đông. Hồ Chí Minh chỉ ra rằng: “ các dân tộc phương Đông đều giàu tình cảm, và đối với họ một tấm gương sống còn giá trị nhiều hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền”

Hơn bất kỳ một lĩnh vực nào khác, trong rèn luyện đạo đức phải chú trọng “đạo làm gương”. Hồ Chí Minh dạy: “Muốn hướng dẫn nhân dân, mình phải làm mực thước cho người ta bắt chước” “hồ hào dân tiết kiệm, mình phải tiết kiệm trước đã”. Nói tóm lại “đảng viên đi trước, làng nước theo sau”

- Xây dựng đạo đức phải đi đôi với đấu tranh chống những hiện tượng phi đạo đức:

Cách mạng là một cuộc đấu tranh lâu dài và gian khổ, luôn luôn có những thế lực thù địch chống phá quyết liệt. Kẻ địch thường có ba loại: chủ nghĩa đế quốc, thói quen truyền thống lạc hậu và chủ nghĩa cá nhân. Như vậy “đạo đức cách mạng là vô luận trong hoàn cảnh nào cũng phải quyết tâm đấu tranh chống mọi kẻ địch”

Đấu tranh để chống lại cái sai, cái xấu, cái lạc hậu, cái ác phải đi liền với xây dựng cái đúng, cái tốt, cái đẹp; hướng vào xây và lấy xây làm chính, là một nhiệm vụ chủ yếu, lâu dài. Lấy gương người tốt để hàng ngày giáo dục lẫn nhau là một trong những cách tốt nhất để xây dựng Đảng, xây dựng các tổ chức cách mạng, xây dựng con người mới, cuộc sống mới.

\* Hiện nay, đất nước ta đang đẩy mạnh sự nghiệp đổi mới, tích cực và chủ động hội nhập kinh tế quốc tế, phát triển theo con đường xã hội chủ nghĩa, thì việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh là hết sức cần thiết. Bởi học tập và tu dưỡng theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh chính là khắc sâu và phát triển những giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp của dân tộc, khẳng định những tinh hoa dân tộc, giá trị dân tộc và con người Việt nam trong quá trình hội nhập. Học tập và tu dưỡng theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh còn là để mỗi một cán bộ đảng viên tự soi rọi mình, tự điều chỉnh suy nghĩ và hành vi của mình, phần nào hạn

chế, khắc phục tình trạng suy thoái đạo đức, lối sống trong một bộ phận cán bộ, đảng viên.

Xuất phát từ suy nghĩ đó, bản thân tôi phấn đấu trên những mặt như sau:

- Tìm hiểu sâu hơn những giá trị tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh gắn với việc rèn luyện bản thân và phục vụ công tác giảng dạy.

- Giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống của người đảng viên, không vi phạm những điều đảng viên không được làm.

- Xây dựng mối quan hệ hòa đồng, gần gũi với quần chúng, giữ gìn đoàn kết trong Đảng, trong cơ quan, nơi cư trú.

- Xây dựng và rèn luyện ý thức tiết kiệm, không sử dụng lãng phí cơ sở vật chất của cơ quan, gia đình.

- Xây dựng ý thức tổ chức kỷ luật, chấp hành nghiêm túc các quy định của Đảng, chính quyền, cơ quan, đoàn thể.

- Mạnh dạn hơn trong phê bình và tự phê bình.

- Làm gương trong lối sống, giáo dục các thành viên gia đình, phấn đấu thực hiện cuộc vận động xây dựng gia đình văn hóa, khu phố văn hóa tại nơi cư trú.